

Phụ lục
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

PHẦN A: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh/thành phố	Trang thiết bị y tế	Sở Y tế/Đơn vị sự nghiệp công lập
2.	Cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch.	Y tế dự phòng	Sở Y tế

II. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố danh mục TTHC của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ
1.	Số 11 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng bác sỹ chính	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố danh mục TTHC của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ
2.	Số 12 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Bác sĩ y học dự phòng chính	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
3.	Số 13 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng chính	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
4.	Số 14 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Điều dưỡng hạng III	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
5.	Số 15 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Điều dưỡng hạng II	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố danh mục TTHC của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ
6.	Số 16 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Hộ sinh hạng III	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
7.	Số 17 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Hộ sinh hạng II	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
8.	Số 18 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng III	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
9.	Số 19 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Kỹ thuật y hạng II	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố danh mục TTHC của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ
10.	Số 20 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Dược sĩ	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
11.	Số 21 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng Dược sĩ chính	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
12.	Số 22 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng III	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
13.	Số 23 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng hạng II	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố danh mục TTHC của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ
14.	Số 24 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố
15.	Số 25 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 98/QĐ-TTPVHCC ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng II	Quyết định 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố

PHẦN B: NỘI DUNG QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Quy trình: Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế (*Sửa đổi bổ sung Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính*)

1.1. Trình tự thực hiện

Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, xây dựng hồ sơ, báo cáo, tài liệu xác định tiêu chuẩn định mức, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế phù hợp với quy định hiện hành.

1.2 Cách thức thực hiện

Sau khi hoàn thiện hồ sơ đơn vị gửi văn bản đề nghị Sở Y tế phê duyệt tiêu chuẩn định mức thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

1.3. Địa điểm thực hiện: Sở Y tế Hà Nội, địa chỉ: Số 4 phố Sơn Tây, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

1.4. Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị phê duyệt tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị.

b) Quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và Quy hoạch phát triển của đơn vị.

c) Bảng kê khai nhân lực và cơ sở vật chất của đơn vị.

d) Văn bản phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn của đơn vị (đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh).

đ) Danh mục thiết bị y tế chuyên dùng đề xuất phê duyệt kèm theo số lượng cụ thể của từng chủng loại; thuyết minh về số lượng hiện có, nhu cầu sử dụng của từng chủng loại thiết bị y tế trong 03 năm tiếp theo; mức giá máy móc, thiết bị trong tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo theo quy định tại khoản 4, Điều 6, Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.g. Các tài liệu quy định tại điểm b, d và đ mục này phải được Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu.

1.5. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.6. Thời hạn giải quyết: Trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

1.7. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

1.8. Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: Sở Y tế thành phố Hà Nội

1.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế

1.10. Phí, lệ phí (nếu có): Không

1.11. Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có): Không

1.12. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

1.13. Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

- Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

- Công văn số 5756/UBND-KT ngày 27/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng lĩnh vực y tế và giáo dục, đào tạo.

2. Thủ tục: Cấp và chi trả tiền bồi thường cho người được tiêm chủng khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng chống dịch *(sửa đổi, bổ sung cơ quan giải quyết thủ tục hành chính)*

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết luận của Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh/thành phố (thời điểm tiếp nhận được tính theo dấu tiếp nhận công văn đến của Sở Y tế). Sở Y tế ra quyết định giải quyết bồi thường đối với các trường hợp được Nhà nước bồi thường theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Quyết định giải quyết bồi thường phải được gửi cho người bị thiệt hại, người có lỗi hoặc cơ quan tổ chức gây thiệt hại (nếu có)

Quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày người bị thiệt hại nhận được quyết định, trừ trường hợp người bị thiệt hại không đồng ý và khởi kiện ra tòa án.

Bước 2: Trường hợp đối tượng được bồi thường từ nguồn ngân sách Trung ương được quy định tại khoản 3, điều 11 Nghị định 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật, Sở Y tế phải có văn bản gửi Chương trình Tiêm chủng mở rộng quốc gia đề nghị cấp kinh phí để thực hiện bồi thường kèm theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật; Trường hợp các đối tượng khác: Trong thời hạn 05 ngày làm

việc, kể từ ngày quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật, Sở Y tế phải có văn bản gửi UBND thành phố đề nghị UBND thành phố cấp kinh phí để thực hiện bồi thường kèm theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật.

Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị cấp kinh phí để thực hiện bồi thường, Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia/ UBND thành phố phải cấp kinh phí cho Sở Y tế để chi trả cho người bị thiệt hại.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí do Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc gia hoặc UBND thành phố cấp, Sở Y tế phải thực hiện việc chi trả bồi thường cho người bị thiệt hại. Việc chi trả phải thực hiện 01 lần bằng tiền mặt cho người bị thiệt hại hoặc chuyển khoản theo yêu cầu của người bị thiệt hại. Trường hợp người bị thiệt hại có yêu cầu trả bằng chuyển khoản thì thực hiện theo yêu cầu và thông báo bằng văn bản cho người bị thiệt hại. Nếu chi trả bồi thường bằng tiền mặt thì phải thông báo trước ít nhất 02 ngày cho người bị thiệt hại, việc nhận tiền bồi thường được lập thành 02 bản, mỗi bên tham gia giao nhận giữ 01 bản.

2.2. Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc qua hệ thống quản lý văn bản điện tử (SSO)

2.3. Địa điểm thực hiện: Sở Y tế Hà Nội, địa chỉ: Số 4 phố Sơn Tây, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

2.4. Thành phần hồ sơ:

- Kết luận của Hội đồng tư vấn chuyên môn thành phố;
- Bộ hồ sơ xác định trường hợp được bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

2.5. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

2.6. Thời hạn giải quyết: 40 ngày

2.7. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Hội đồng tư vấn chuyên môn tỉnh (Đơn vị thường trực là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố)

2.8. Cơ quan/người có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: Sở Y tế, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chương trình tiêm chủng mở rộng Quốc gia

2.9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định giải quyết bồi thường Quyết

2.10. Phí, lệ phí (nếu có): Không

2.11. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

2.12. Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

2.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.